| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO BẰNG**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ | *TP Cao Bằng, ngày 24 tháng 01 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2024/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nông Thị H**- Sinh năm 1995

- *Bị đơn:* Anh **Lê Trung Nh**- Sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Xóm 04, xã Vĩnh Q, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn chị Nông Thị H và bị đơn anh Lê Trung Nh.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

**Về quan hệ hôn nhân**: Nguyên đơn chị Nông Thị H và bị đơn anh Lê Trung

Nh cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

**Về con chung**: Hai bên đương sự cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung, bao gồm:

- Lê Ngọc Bảo Trân, sinh ngày 24/6/2014, giới tính: nữ;

- Lê Bảo Ngọc, sinh ngày 22/7/2019, giới tính: nữ.

Khi ly hôn, chị H và anh Nh thống nhất thoả thuận: giao con chung Lê Ngọc Bảo Trân, Lê Bảo Ngọc cho chị Hiền là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung**: Chị H và anh Nh thống nhất thỏa thuận không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung, nợ chung**: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Chị Nông Thị H và anh Lê Trung Nh mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn để sung Ngân sách nhà nước. Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí. Tổng số tiền án phí chị H phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001178 ngày 30/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Chị H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND, CC THADS thành phố Cao Bằng;
- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Vĩnh Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Hoàng Kim Chi**